

Bản án số: 29/2019/HS-ST
Ngày: 25 - 4 - 2019.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Minh Đón

Ông Lê Xuân Thuật

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Bá Thuận, là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn C, sinh năm 1982; Nơi sinh và nơi cư trú: thôn Đ X, thị trấn Y M, huyện Y M, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn P (đã chết) và bà: Đỗ Thị M; vợ, con: chưa có; tiền án; tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 13 tháng 12 năm 2018, chuyển tạm giam ngày 19 tháng 12 năm 2018; “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Thanh Hiền, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hưng Yên; “có mặt”.

- *Người tham gia tổ tung khác:*

1. Ông Phạm Văn H, sinh năm 1968; “vắng mặt”;
2. Bà Đỗ Thị M, sinh năm 1956; “có mặt”;

Đều địa chỉ: thôn Đ X, thị trấn Y M, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 05 ngày 13 tháng 12 năm 2018, tại nhà ở của Phạm Văn C ở thôn Đ X, thị trấn Y M, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Công an huyện Yên Mỹ bắt quả tang C tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Trên đệm ngủ C đang ngồi có khay gỗ nhựa trên khay có 01 túi nilon màu trắng, kích thước (2,5x2)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, niêm phong tại chỗ ký hiệu M1; 01 chai nhựa màu trắng cao khoảng 18cm, đường kính 6cm, nắp nhựa màu xanh có gắn một đoạn ống hút nhựa màu xanh, đường kính 0,5cm, dài 50cm và một đoạn ống nhựa dài khoảng 16cm, phía trên gắn một coóng thủy tinh, đầu coóng thủy tinh hình cầu, đường kính khoảng 1,5cm; 01 bình gas mini loại 250g màu xanh vàng có nhãn hiệu Namilux, trên đầu có gắn khò dài 16cm, đường kính 2cm; 01 chiếc kéo dài 20cm, chuôi nhựa màu đỏ; 01 bật lửa gas màu đỏ và thu tại túi quần trước bên phải Chiến đang mặc số tiền 400.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn C thu giữ: Trong hộp sắt màu vàng để trong ngăn tủ chè bên trái kê trong gian phòng ngủ nhà ngang 01 túi nilon màu trắng kích thước (5x3)cm, miệng túi viền đỏ bên trong có 10 túi nilon màu trắng kích thước mỗi túi (1,5x1,5)cm bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon màu trắng có chữ in màu xanh kích thước (4x2)cm bên trong có 05 túi nilon màu trắng kích thước mỗi túi (1x1)cm, bên trong mỗi túi đều chứa chất tinh thể màu trắng niêm phong tại chỗ ký hiệu M3; thu trong túi giấy để ở ngăn bên trái tủ chè kê trong gian phòng ngủ nhà ngang 01 túi nilon màu trắng kích thước (5x4)cm bên trong có chứa 24 viên nén màu xanh hình tròn đường kính mỗi viên 0,5cm, dày 0,2cm niêm phong tại chỗ ký hiệu M4; tại ngăn giữa tủ chè 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 5 màu vàng đã cũ, bên trong lắp 01 sim vinaphone.

Quá trình điều tra Phạm Văn C khai khoảng 22 giờ ngày 12 tháng 12 năm 2018 đã sử dụng sim thuê bao số 0843316xxx gọi vào số máy 0879198xxx của người quen tên là T ở xã N L, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên nhờ T mua hộ ma túy đá thì T hẹn đến cổng bảy cửa thuộc xã Đ T, huyện Yên Mỹ. C đi xe mô tô mượn của chị Phạm Thị H, là cô ruột ở cùng thôn đi đến chỗ hẹn gặp T, khoảng 10 phút sau T đi xe mô tô không rõ biển số đi đến bảo đưa tiền nên C đã đưa T 800.000 đồng. T cầm tiền đi mua ma túy, C đợi 15 phút không thấy T quay lại nên gọi điện thì T bảo “đang đợi D và N lấy đem cho”. Sau đó khoảng 15 phút C gọi điện thì T nói “lát có người mang đưa cho không phải gọi nữa”. Khoảng 5 phút sau, C thấy số điện thoại lạ gọi vào điện thoại nhưng chưa kịp mở máy thì thấy một thanh niên đi xe mô tô không rõ biển số đi đến vứt vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng xuống chân C chỉ tay vào đó rồi đi. C cầm vỏ bao thuốc lá Thăng Long về nhà mở ra thấy bên trong có cục ma túy đá nên san thành 16 túi ma túy nhỏ cất vào trong ngăn bên trái tủ chè để sử dụng dần, đến khoảng 10 giờ ngày 13 tháng 12 năm 2018 C lấy 01 túi ra sử

dụng thì bị bắt. Đối với 24 viên nén hình tròn màu xanh là người bạn của C tên là S ở thị trấn Y M đến nhà chơi vút lại nói là kẹo giả nên C cất trong tủ chưa sử dụng.

Kết luận giám định số 32/PC09 ngày 21 tháng 12 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi M1, có tổng khối lượng: 0,543g (Không phẩy năm bốn ba gam), là ma túy, là loại Methamphetamine; Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi M3, có tổng khối lượng: 2,427g (Hai phẩy bốn hai bảy gam), là ma túy, là loại Methamphetamine; Mẫu chất dạng viên nén màu xanh trong niêm phong ghi M4, có tổng khối lượng: 8,961g (tám phẩy chín sáu một gam), là ma túy, là loại Methamphetamine MDMA;

Hoàn lại 0,510g (Không phẩy năm một không gam) và 2,253g (Hai phẩy hai năm ba gam) Methamphetamine trong niêm phong ghi M1, M3 và 8,629g (Tám phẩy sáu hai chín gam) Methamphetamine; MDMA trong niêm phong ghi M4. Mẫu hoàn lại được niêm phong giao Công an huyện Yên Mỹ quản lý

Bản cáo trạng số 23/CT-VKS-YM ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Phạm Văn C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b, g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi sử dụng điện thoại để liên hệ mua ma túy của T theo số điện thoại mới của T.

Đại diện VKS giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa nên Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với C về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, g khoản 2 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo C từ đến 6 năm 6 tháng đến 7 năm tù; hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng; Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại, trả lại bị cáo số tiền 400.000 đồng; tịch thu tiêu hủy số vật chứng còn lại đã thu giữ.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo và bị cáo C tự bào chữa: Không tranh luận về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề khác.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị xử mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa và bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của

Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, vật chứng, Kết luận giám định cùng các tài liệu có trong hồ sơ đã có đủ căn cứ xác định khoảng 10 giờ 05 phút ngày 13 tháng 12 năm 2018 tại nhà ở của Phạm Văn C ở thôn Đ X, thị trấn Y M, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên, Công an huyện Yên Mỹ đã phát hiện C đang chuẩn bị sử dụng ma túy thu giữ 0,543 gam Methamphetamine, khám xét nhà C thu giữ 2,427 gam Methamphetamine và 8,691 gam Methamphetamine; MDMA. Methamphetamine, và MDMA theo Nghị định số 73/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 là ma túy nên lời khai nhận của Phạm Văn C về thời gian cất giữ ma túy tại nhà là ngày 12 tháng 12 năm 2018 và trước đó phù hợp với thể loại ma túy khác nhau, vị trí thu giữ, cách thức sử dụng nên hành vi nhiều lần cất giữ tại nơi ở của mình mỗi lần đều có khối lượng trên 0,1 gam Methamphetamine, MDMA với tổng khối lượng 11,661 gam của Phạm Văn C đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b, g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Phạm Văn C có đầy đủ năng lực để nhận thức được tác hại của ma túy đối với người sử dụng và xã hội nhất là ma túy tổng hợp vì sau khi sử dụng sẽ tác động trực tiếp đến hệ thần kinh làm người sử dụng không làm chủ được hành vi dẫn đến những hành động không kiểm soát được nên cần buộc chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời gian mới có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt cũng xem xét việc bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, sau khi bị bắt đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải và tự khai nhận đối với một hành vi cất giữ ma túy; gia đình thuộc hộ cận nghèo, bố đã chết để giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Phạm Văn C là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản thu nhập nên sẽ miễn hình phạt bổ sung phạt tiền cho bị cáo.

[5] Phạm Văn C khi mượn xe mô tô không cho chị Phạm Thị H biết mục đích sử dụng để đi mua ma túy nên không đặt ra để xem xét.

Vật chứng của vụ án thấy 01 chai nhựa có gắn ống hút và coóng thủy tinh, 01 bình gas, 01 chiếc kéo, 01 bật lửa là công cụ dùng để sử dụng ma túy và 01 sim điện thoại không có giá trị sử dụng cùng số ma túy mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy. 01 điện thoại di động là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc mua ma túy nên sẽ tịch thu nộp ngân sách nhà nước; số tiền 400.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ trả lại bị cáo theo quy định.

[6] Phạm Văn C thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố Phạm Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Căn cứ vào điểm b, g khoản 2 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3] Xử phạt Phạm Văn C 06 năm 6 tháng (sáu năm sáu tháng) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 12 năm 2018.

Vật chứng: Áp dụng các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 sim điện thoại Vinaphone; 01 chai nhựa màu trắng cao 18cm, đường kính 06cm, nắp nhựa màu xanh có gắn một đoạn ống hút nhựa màu xanh dài 50cm, đường kính 0,5cm và một đoạn ống nhựa dài 16cm, phía trên đầu có gắn 01 coóng thủy tinh, đầu coóng thủy tinh hình cầu đường kính khoảng 1,5cm; 01 bình ga mini loại 250G, màu xanh vàng, nhãn hiệu NaMilux, trên đầu có gắn đầu khò dài 16cm, đường kính 2cm; 01 chiếc kéo dài 20cm, chuôi nhựa màu đỏ; 01 bật lửa ga màu đỏ; 2,763g (hai phẩy bảy sáu ba gam) Methamphetamine và 8,629g (Tám phẩy sáu hai chín gam) Methamphetamine; MDMA là mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 32/PC09. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone5 màu vàng, IMEI 358809051295121 và trả lại bị cáo Phạm Văn C số tiền 400.000 đồng (Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mỹ quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 4 năm 2019 và Ủy nhiệm chi ngày 16 tháng 4 năm 2019).

Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với Phạm Văn C.

Quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Yên Mỹ;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TRƯƠNG QUANG TÚ